

Số: /KH-UBND

Lào Cai, ngày tháng năm 2021

KẾ HOẠCH

Cải thiện, nâng cao Chỉ số Hiệu quả quản trị và Hành chính công cấp tỉnh (PAPI) của tỉnh Lào Cai năm 2021

Để duy trì kết quả Chỉ số PAPI của tỉnh Lào Cai tiếp tục thuộc nhóm các tỉnh, thành phố đạt điểm cao nhất, nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Lào Cai; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch cải thiện, nâng cao Chỉ số Hiệu quả quản trị và Hành chính công cấp tỉnh (PAPI) của tỉnh Lào Cai năm 2021, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là cấp cơ sở; phấn đấu Chỉ số PAPI của tỉnh Lào Cai năm 2021 được cải thiện, tăng ít nhất 05 bậc so với năm 2020.

- Phát huy sự tham gia của mọi tầng lớp nhân dân vào quá trình xây dựng, thực thi và giám sát việc thực thi chính sách; thực hiện có hiệu quả, hoàn thành thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 theo Nghị quyết của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh, Nghị quyết của HĐND tỉnh, UBND đề ra, với phương châm hành động “**Đoàn kết, chủ động, sáng tạo, hiệu quả, quyết tâm hoàn thành cao nhất các mục tiêu Nghị quyết Tỉnh ủy, HĐND tỉnh giao**”.

2. Yêu cầu:

- Kế hoạch được triển khai rộng khắp ở tất cả các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh, gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của các sở, ban, ngành, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của huyện, thị xã, tỉnh; các xã, phường, thị trấn, cung ứng dịch vụ sự nghiệp công của các đơn vị sự nghiệp.

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp cải thiện nâng cao Chỉ số PAPI của tỉnh; xác định cải thiện và nâng cao Chỉ số PAPI là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục của các cơ quan, đơn vị; đặc biệt là cấp huyện và cấp xã.

- Các Chỉ số nội dung và nội dung thành phần thuộc Chỉ số PAPI giao cho một số cơ quan, đơn vị chủ trì tham mưu, theo dõi, chủ động triển khai thực hiện hiệu quả; gắn với nhiệm vụ chuyên môn và lĩnh vực quản lý, phụ trách.

II. NỘI DUNG

1. Công tác thông tin, tuyên truyền:

- Nội dung tuyên truyền cần tập trung trong năm 2021:

+ Các nội dung liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của người dân trong kỳ bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và tổ chức bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026.

+ 18 Đề án trọng tâm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Lào Cai lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2020 - 2025 và các Kế hoạch triển khai thực hiện của UBND tỉnh; Kế hoạch/Chương trình hành động của các sở, ban ngành; UBND cấp huyện, cấp xã thuộc tỉnh.

+ Việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 17/CT-UBND ngày 15/12/2020 của UBND tỉnh về một số giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2021.

+ Quan điểm, quyết tâm, nỗ lực khắc phục khó khăn và kết quả phát triển kinh tế, an sinh xã hội, dịch vụ công, bảo vệ môi trường, phòng chống tham nhũng, trách nhiệm giải trình...của tỉnh, của các địa phương, cơ quan, đơn vị trong bối cảnh phòng, chống dịch Covid-19.

- Phát huy hiệu quả các hình thức thông tin, tuyên truyền truyền thống, trực quan (truyền hình, sách, báo, đài truyền thanh, pano, khẩu hiệu, bảng tin, tờ rơi...); tuyên truyền trực tiếp (họp, hội nghị, tiếp xúc cử tri, sinh hoạt của các tổ chức xã hội, thông qua cán bộ thôn, tổ dân phố...) đồng thời khai thác các hình thức tuyên truyền hiện đại, ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), phù hợp với xu hướng phát triển của xã hội, điều kiện kinh tế, trình độ dân trí, xu hướng của từng khối đối tượng và từng khu vực dân cư (báo điện tử, các mạng xã hội, các ứng dụng trên điện thoại thông minh...).

- Tăng cường thời lượng tuyên truyền, tần suất tuyên truyền tới cộng đồng, tới các khu vực dân cư, tới tận người dân. Các cơ quan, đơn vị chủ động về thời điểm thông tin, nội dung thông tin, tạo điều kiện thuận lợi để người dân dễ dàng tiếp cận thông tin.

- Chú trọng sự chủ động, kịp thời, chính xác, có tính định hướng dư luận trong công tác tuyên truyền, thông tin tới người dân. Tăng cường cách thức truyền thông 2 chiều, có tương tác với người dân; chỉ dẫn cách thức, địa điểm, thời gian tiếp cận thông tin; hướng dẫn người dân xử lý thông tin.

2. Tổ chức thực hiện tốt những nội dung trọng tâm gắn với thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị:

a) Đối với các sở, ban, ngành:

- Tuyên truyền trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động về Chỉ số PAPI; trách nhiệm tham gia các nội dung, nhiệm vụ góp phần nâng cao Chỉ số PAPI của tỉnh.

- Thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn, hoàn thành đúng tiến độ và đảm bảo chất lượng các nội dung chương trình, kế hoạch công tác của ngành, đơn vị.

- Tăng cường ứng dụng CNTT, nâng cao chất lượng giải quyết TTHC đối với người dân và doanh nghiệp.

- Tham mưu UBND tỉnh và thực hiện tốt việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của ngành, đơn vị; nâng cao chất lượng chỉ đạo điều hành của đội ngũ cán bộ, chất lượng tham mưu của đội ngũ công chức, chất lượng phục vụ của đội ngũ viên chức và người lao động.

- Làm tốt công tác phòng chống tham nhũng trong cơ quan, đơn vị, trong ngành; thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tiếp thu và phản hồi kịp thời các kiến nghị của công dân đối với cơ quan, đơn vị, ngành.

b) Đối với các huyện, thị xã, thành phố:

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác tuyên truyền tới người dân về những kết quả, những nỗ lực của tỉnh, địa phương trong phát triển kinh tế - xã hội, phòng chống tham nhũng, thực hiện dân chủ cơ sở; các luật, Nghị định, văn bản dưới luật liên quan trực tiếp đến người dân nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm của toàn xã hội trong thực hiện dân chủ, nâng cao ý thức sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật.

- Nâng cao kỷ luật, kỷ cương hành chính; trách nhiệm và chất lượng thực thi công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức; đảm bảo hoạt động của bộ máy chính quyền cấp huyện, cấp xã chuyên nghiệp và hiệu quả. Nâng cao chất lượng thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông trong giải quyết TTHC cho tổ chức, công dân.

- Thực hiện đúng, đủ về công khai, minh bạch các nội dung thuộc trách nhiệm của chính quyền địa phương; đề cao trách nhiệm của Chủ tịch UBND cấp huyện, cấp xã trong giải quyết những vướng mắc của người dân, tập trung giải quyết có hiệu quả những khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của tổ chức, công dân; tăng cường đối thoại trực tiếp và thực hiện nghiêm túc chế độ tiếp công dân; tạo điều kiện thuận lợi để người dân tham gia nhiều hơn vào quá trình hoạch định cơ chế, chính sách; tham gia xây dựng quy hoạch, kế hoạch phát triển của địa phương và của tỉnh.

- Phát huy vai trò giám sát của HĐND, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và quần chúng nhân dân; tăng cường các hình thức nắm thông tin, nắm bắt ý kiến đánh giá của người dân đối với hoạt động của chính quyền địa

phương; nghiêm túc thực hiện quy định về đối thoại giữa chính quyền và nhân dân, chính quyền và các đoàn thể chính trị - xã hội, đối thoại với tổ chức, công dân về giải quyết TTHC. Tăng cường mở rộng dân chủ trực tiếp, nhất là ở các lĩnh vực mới, phức tạp; tạo điều kiện để nhân dân tham gia công tác xây dựng chính quyền, tham gia quản lý nhà nước và xã hội.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động thực hiện các chương trình phối hợp hoạt động giữa các cơ quan, đơn vị, đoàn thể trong công tác xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân vững mạnh. Tiếp tục đẩy mạnh phong trào toàn dân tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc.

c) Đối với các đơn vị sự nghiệp:

- Tuyên truyền trong đội ngũ viên chức, người lao động về các nội dung của Chỉ số PAPI, xác định nhiệm vụ, trách nhiệm của các đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ; trong thực hiện các dịch vụ công, đóng góp vào việc cải thiện, nâng cao Chỉ số PAPI của tỉnh.

- Chủ động trong việc thực hiện công tác cải cách hành chính của đơn vị; cải tiến quy trình làm việc; ứng dụng khoa học công nghệ, CNTT nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ của đơn vị.

- Phối hợp tốt với chính quyền địa phương nơi đơn vị có trụ sở làm việc trên địa bàn và triển khai cung ứng dịch vụ nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn, góp phần cải thiện môi trường, nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân.

- Nghiên cứu thực tế của đơn vị để đề xuất với UBND tỉnh về việc áp dụng cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong cung ứng dịch vụ công của đơn vị theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP và Điều 4 Thông tư số 01/2018/TT-VPCP.

3. Thanh tra, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện:

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện, trong đó: chú trọng kiểm tra đột xuất, chú trọng địa bàn kiểm tra trực tiếp tới tận UBND cấp xã, các thôn, tổ dân phố. Các sở, ngành chịu trách nhiệm tổ chức kiểm tra về nghiệp vụ chuyên ngành theo ngành dọc thuộc lĩnh vực quản lý; tham mưu, kiến nghị UBND tỉnh chấn chỉnh kịp thời các sai phạm, thiếu sót về chuyên môn thuộc lĩnh vực phụ trách, quản lý.

- Chủ động, linh hoạt trong hình thức kiểm tra, thời gian kiểm tra, phương thức kiểm tra đối với các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh tăng cường phối hợp các cấp, các ngành để lồng ghép phù hợp việc kiểm tra thực hiện nội dung cải thiện Chỉ số PAPI vào nội dung kiểm tra của các đoàn công tác: Kiểm tra thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở; kiểm tra cải cách hành chính; kiểm tra công vụ; thanh tra ngành

Nội vụ theo kế hoạch; giám sát của Ủy ban Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp và nhân dân.

- Kiểm tra đi đôi với việc hướng dẫn chuyên môn; chấn chỉnh kịp thời các sai phạm, thiếu sót trong thực thi nhiệm vụ, đặc biệt ở cấp chính quyền cơ sở; chỉ đạo hoặc kiến nghị khắc phục các tồn tại có thời hạn cụ thể; tái kiểm tra việc khắc phục các tồn tại đối với các đơn vị đã được kiểm tra trước đây.

- Sử dụng kết quả kiểm tra và đưa nội dung thực hiện Kế hoạch vào tiêu chí xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2021 của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

4. Công tác phối hợp, thông tin, báo cáo:

- Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã chủ động phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể các cấp trong việc triển khai thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; trong hướng dẫn, đôn đốc, giám sát, kiểm tra, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ thuộc Kế hoạch.

- Thực hiện tốt chế độ thông tin, báo cáo theo yêu cầu. Các sở, ngành thuộc tỉnh theo dõi, tổng hợp, báo cáo các nội dung thuộc ngành, lĩnh vực phụ trách trên địa bàn toàn tỉnh.

(Chi tiết các nhiệm vụ cải thiện, nâng cao Chỉ số nội dung và nội dung thành phần thuộc Chỉ số PAPI tại Phụ lục ban hành kèm theo Kế hoạch này).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Sở, ban, ngành, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện; UBND cấp xã:

- Trên cơ sở các nội dung của Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ, đặc điểm tình hình địa phương, đơn vị để xây dựng kế hoạch, chủ động triển khai thực hiện theo nhiệm vụ và thẩm quyền, gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của ngành, địa phương, đơn vị. Thời gian hoàn thành, gửi Sở Nội vụ tổng hợp **trước ngày 10/04/2021**.

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực tiếp chỉ đạo, chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về việc thực hiện Kế hoạch cải thiện, nâng cao Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) của tỉnh Lào Cai năm 2021, coi đây là một nhiệm vụ trọng tâm của ngành mình, cấp mình, đơn vị mình.

- Định kỳ Quý I, 6 tháng, Quý III và năm, báo cáo UBND tỉnh về kết quả thực hiện (qua Sở nội vụ) cùng với báo cáo cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị.

2. Các cơ quan, đơn vị chủ trì theo dõi, thực hiện các Chỉ số nội dung và nội dung thành phần của Chỉ số PAPI:

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị chủ trì theo dõi, thực hiện các Chỉ số nội dung và nội dung thành phần của Chỉ số PAPI (tại Phụ lục ban hành kèm theo) chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, đánh giá, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

- Căn cứ nhiệm vụ được phân công, chủ động tham mưu, đề xuất UBND tỉnh các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể để nâng cao Chỉ số nội dung và nội dung thành phần được giao; chủ động tổ chức triển khai thực hiện, gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của ngành, đơn vị năm 2021.

- Hướng dẫn nghiệp vụ chuyên môn đối với UBND cấp huyện, UBND cấp xã và các đơn vị theo ngành dọc tại cấp huyện, cấp xã; theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị thực hiện nhiệm vụ thuộc ngành, lĩnh vực phụ trách.

- Đưa nội dung nhiệm vụ của Kế hoạch này vào Kế hoạch đo lường sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của các cơ quan, đơn vị theo chỉ đạo của tỉnh hàng năm.

- Tổng hợp, đánh giá, xây dựng báo cáo chuyên đề về kết quả thực hiện trên toàn tỉnh theo các nội dung phụ trách, đảm bảo thời gian và chất lượng.

- Công an tỉnh: Chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai các giải pháp nhằm giữ vững an ninh, trật tự trên địa bàn; tiếp tục triển khai tốt các chương trình quốc gia phòng, chống tội phạm; phòng, chống ma túy; phong trào toàn dân tham gia bảo vệ an ninh tổ quốc; không để xảy ra các loại tội phạm mới, giảm tội phạm do nguyên nhân xã hội.

3. Giao Sở Nội vụ:

- Là cơ quan đầu mối, chủ trì tham mưu giúp UBND tỉnh chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp tình hình và kết quả thực hiện Kế hoạch này, định kỳ báo cáo UBND tỉnh.

- Rà soát, nghiên cứu, tích hợp một số nội dung, tiêu chí của PAPI trong việc xây dựng các tiêu chí, triển khai việc khảo sát, đo lường sự hài lòng (SIPAS) của tỉnh. Đưa kết quả thực hiện Kế hoạch này thành một nội dung đánh giá trong tiêu chí thành phần để xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2021 của các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Lào Cai hướng dẫn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp phối hợp với các cơ quan, đơn vị trong việc tuyên truyền về nội dung, mục đích, ý nghĩa của Chỉ số PAPI và trách nhiệm của chính quyền trong việc thực hiện nhiệm vụ tại Kế hoạch nhằm nâng cao Chỉ số PAPI của tỉnh. Tham gia các đoàn kiểm tra, giám sát địa bàn trong việc thực hiện Kế hoạch. Chỉ đạo các Ban chuyên môn phối hợp chặt chẽ với UBND tỉnh

(thông qua Sở Nội vụ) vận động, hướng dẫn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện, cấp xã phối hợp chặt chẽ với chính quyền cùng cấp tổ chức thực hiện Kế hoạch này. Đặc biệt thường xuyên trao đổi thông tin; phối hợp hiệu quả trong việc xác định địa bàn khảo sát, đối tượng khảo sát, hỗ trợ lực lượng điều tra viên thực hiện khảo sát đối với tổ chức UDNP.

5. Đề nghị Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chỉ đạo, hướng dẫn Ban Tuyên giáo cấp huyện, hệ thống tuyên vận cơ sở phối hợp chính quyền cùng cấp trong việc thực hiện Kế hoạch, cũng như các Kế hoạch nâng cao các chỉ số đánh giá hiệu quả hoạt động của chính quyền tỉnh.

6. Đề nghị Ban Dân vận Tỉnh ủy chỉ đạo, hướng dẫn Ban Dân vận cấp huyện, hệ thống tuyên vận cơ sở phối hợp với chính quyền cùng cấp trong việc thực hiện Kế hoạch, đặc biệt gắn với việc thực hiện công tác dân vận chính quyền, thực hiện Quy chế Dân chủ ở cơ sở.

Trên đây là Kế hoạch cải thiện, nâng cao Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) của tỉnh Lào Cai năm 2021. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc, các ý kiến kịp thời phản ánh về Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- Trung tâm Nghiên cứu Phát triển - Hỗ trợ Cộng đồng (CECODES);
- TT. Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- UBMTTQ và các đoàn thể tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Lào Cai; Đài PT-TH tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trịnh Xuân Trường

Phụ lục

NHIỆM VỤ CẢI THIỆN, NÂNG CAO CHỈ SỐ NỘI DUNG VÀ NỘI DUNG THÀNH PHẦN THUỘC CHỈ SỐ PAPI
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng năm 2021 của UBND tỉnh Lào Cai)

Stt	Nhiệm vụ trọng tâm	Chỉ tiêu	Đơn vị chủ trì theo dõi	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện	Ghi chú
I	Chỉ số nội dung 1: Tham gia của người dân ở cấp cơ sở						
1	Thực hiện công tác thông tin tuyên truyền về Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn; các nội dung, vấn đề mà người dân có quyền được biết, được bàn, được tham gia thực hiện hoặc kiểm tra, giám sát việc thực hiện, cụ thể: 1.1. Tuyên truyền nâng cao nhận thức công dân về tự ứng cử, tham gia bầu cử vào các chức danh không chuyên trách cấp xã, trưởng thôn, tổ dân phố. 1.2. Tuyên truyền về giám sát, đóng góp ý kiến của người dân trong quá trình thiết kế, sửa chữa, xây mới công trình công cộng ở địa phương; lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất ở địa phương...	100% cấp xã triển khai thực hiện	UBND cấp huyện	Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh; Đài Truyền thanh - Truyền hình cấp huyện; Báo Lào Cai; Sở Thông tin và Truyền thông; UBND cấp huyện, cấp xã	Thường xuyên	Công văn hướng dẫn, kiểm tra; Kế hoạch thực hiện	
II	Chỉ số nội dung 2: Công khai minh bạch						
1	Thực hiện công khai quy trình bình xét hộ nghèo đến từng hộ gia đình trên địa bàn quản lý	100% cấp xã công khai	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	UBND cấp huyện; UBND cấp xã	Thường xuyên	Kế hoạch/Quy trình bình xét được ban hành; danh sách hộ nghèo	

2	Công khai đối tượng thuộc hộ nghèo, danh sách hộ nghèo và các chế độ, chính sách đối với hộ nghèo theo quy định hiện hành tại Trụ sở UBND cấp xã và thông qua cuộc họp thôn, tổ dân phố	100% cấp xã công khai	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	UBND cấp huyện; UBND cấp xã	Thường xuyên	Báo cáo kết quả hàng quý, 6 tháng, năm danh sách hộ nghèo	
3	Tổ chức kiểm tra và xử lý nghiêm minh những cơ quan, tổ chức, địa phương; cán bộ, công chức thực hiện không đúng quy định chính sách hộ nghèo	Tối thiểu 30% xã, phường, thị trấn được kiểm tra	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	UBND cấp huyện; UBND cấp xã	Thường xuyên	Kế hoạch kiểm tra, Báo cáo kết quả kiểm tra; kế hoạch thực hiện	
4	Công khai minh bạch thu, chi, quyết toán ngân sách cấp xã theo đúng quy định Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn	100% cấp xã công khai	UBND cấp huyện	UBND cấp xã	Thường xuyên	Báo cáo kết quả hàng quý, 6 tháng, năm	
5	Công khai các khoản đóng góp tự nguyện, các khoản thu, chi từ các công trình, dự án có sự tham gia đóng góp của Nhân dân tại trụ sở UBND cấp xã qua truyền thanh, họp thôn, tổ dân phố	100% cấp xã công khai	UBND cấp huyện	UBND cấp xã	Thường xuyên	Báo cáo kết quả hàng quý, 6 tháng, năm	
6	Công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, khung giá bồi thường, hỗ trợ tái định cư	100% quy hoạch, kế hoạch khung giá được công khai	Sở Tài nguyên Môi trường	UBND cấp huyện; UBND cấp xã	Thường xuyên	Báo cáo kết quả hàng quý, 6 tháng, năm	
7	Tổ chức đối thoại của UBND cấp xã với người dân địa phương ít nhất 1 năm/lần	01 năm/lần	UBND cấp xã	UBND cấp xã	Định kỳ theo quy định	Kết quả thực hiện	
III	Chỉ số nội dung 3: Trách nhiệm giải trình với nhân dân						
1	Thực hiện tốt công tác tiếp công dân; giải quyết kịp thời các phản ánh kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân	100% số lượng đơn thư khiếu nại, tố cáo được giải quyết; 100% người dân đến khiếu nại, tố cáo được	Thanh tra tỉnh	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện; UBND cấp xã	Thường xuyên	Báo cáo kết quả hàng quý, 6 tháng, năm	

		giải quyết phù hợp với quy định của Nhà nước					
2	Thực hiện nghiêm quy định trách nhiệm giải trình theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng	100% kiến nghị của người dân được giải quyết	Thanh tra tỉnh	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện; UBND cấp xã	Thường xuyên	Báo cáo kết quả hàng quý, 6 tháng, năm	
3	Nâng cao trách nhiệm xét xử trong tranh chấp dân sự, tạo niềm tin người dân vào kết quả xét xử	100% với kết quả thỏa đáng	Tòa án nhân dân tỉnh	Tòa án nhân dân huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên	Báo cáo kết quả hàng quý, 6 tháng, năm	
4	Nâng cao sự hài lòng của người dân đối với thái độ hướng dẫn, giải trình của CBCC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã	Tối thiểu 90% hài lòng	Văn phòng UBND tỉnh	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã	Thường xuyên	Báo cáo kết quả hàng quý, 6 tháng, năm	
5	Thực hiện vai trò giám sát, phản biện xã hội góp phần nâng cao trách nhiệm giải trình của chính quyền cơ sở đối với người dân	100% hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước cấp xã được giám sát.	Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh	UBND cấp huyện; UBND cấp xã	Theo định kỳ 6 tháng	Kế hoạch thực hiện, Báo cáo kết quả hàng quý, 6 tháng, năm.	
IV	Chỉ số nội dung 4: Kiểm soát tham nhũng trong khu vực công						
1	Tuyên truyền phổ biến các quy định của pháp luật, các văn bản pháp luật có liên quan về phòng, chống tham nhũng	100% các quy định của nhà nước được thực hiện	Thanh tra tỉnh	Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh; Đài Truyền thanh - Truyền hình cấp huyện; Báo Lào Cai; Sở Thông tin và Truyền thông; UBND cấp huyện, cấp xã	Thường xuyên	Kế hoạch thực hiện, Báo cáo kết quả hàng quý, 6 tháng, năm	
2	Nâng cao chất lượng đầu vào trong thi tuyển, tuyển dụng công chức,	100% đáp ứng nhu cầu công việc được	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện, cấp	Thường xuyên	Báo cáo kết quả thực hiện	

	viên chức trên địa bàn tỉnh	giao		xã			
3	Tự kiểm tra về công vụ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ. Xử lý nghiêm đối với các trường hợp vi phạm như: Sách nhiễu, gây khó khăn cho người dân hoặc lợi dụng chức vụ, vị trí công tác để trục lợi cá nhân...	100% cơ quan, đơn vị thực hiện tự kiểm tra	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện, cấp xã	Thường xuyên	Báo cáo kết quả thực hiện	
4	Kê khai tài sản của cán bộ, công chức, viên chức tại cơ quan, đơn vị từ cấp tỉnh; cấp huyện đến cấp xã theo đúng quy định	100% cơ quan, đơn vị thực hiện	Thanh tra tỉnh	Các cơ quan, đơn vị từ cấp tỉnh đến cấp xã.	Tháng 12 hàng năm	Báo cáo kết quả tự thực hiện	
5	Nâng cao chất lượng ngành giáo dục	100% công chức, viên chức bậc mầm non, tiểu học được bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ	Sở Giáo dục và Đào tạo	UBND cấp huyện	Thường xuyên	Báo cáo kết quả thực hiện	
6	Nâng cao chất lượng phục vụ ngành y tế	100% công chức, viên chức tại Bệnh viện tuyến tỉnh; Trung tâm y tế các huyện, thị xã, thành phố; trạm y tế các xã, phường, thị trấn được bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, văn hóa giao tiếp với bệnh nhân	Sở Y tế	Bệnh viện tỉnh; Trung tâm y tế các huyện, thị xã, thành phố; Trạm Y tế cấp xã	Thường xuyên	Báo cáo kết quả thực hiện	
V	Chỉ số nội dung 5: Thủ tục hành chính công						
1	Rà soát các quy định, TTHC thuộc phạm vi quản lý; kiến nghị cắt giảm các TTHC rườm rà, không cần thiết; giảm thời gian và chi phí giải quyết TTHC cho người dân,	Theo Kế hoạch của UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện, cấp xã	Thường xuyên	Báo cáo kết quả hàng quý, 6 tháng, năm.	

	doanh nghiệp						
2	Nâng cao chất lượng giải quyết TTHC cho người dân, tổ chức	100% cán bộ, công chức làm tại Bộ phận Một cửa các cấp được tập huấn nâng cao trình độ, kỹ năng	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện, cấp xã	Thường xuyên	Báo cáo kết quả thực hiện	
3	Thực hiện kiểm tra đột xuất trong việc tiếp nhận và giải quyết TTHC		Đoàn kiểm tra CCHC của tỉnh; Đoàn kiểm tra của Văn phòng UBND tỉnh	UBND cấp huyện, cấp xã.	Thường xuyên	Báo cáo kết quả thực hiện	
4	Kiểm tra liên ngành công tác CCHC	Tối thiểu 30% các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, đơn vị hành chính cấp huyện; UBND cấp xã được kiểm tra	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý III năm 2021	Kế hoạch, Báo cáo kết quả kiểm tra; báo cáo sau khắc phục	
5	Nâng cao chất lượng trong cấp Giấy phép xây dựng	Trả lời bằng văn bản đối với việc cấp phép không đạt yêu cầu trả lại hồ sơ	Sở Giao thông Vận tải - Xây dựng	Sở Giao thông Vận tải - Xây dựng; UBND cấp huyện	Thường xuyên	Báo cáo kết quả thực hiện	
6	Nâng cao chất lượng giải quyết TTHC thuộc lĩnh vực đất đai	Có ít nhất 95% hồ sơ TTHC thuộc lĩnh vực đất đai giải quyết đúng hẹn, đúng quy định; có văn bản xin lỗi người dân đối với 100% hồ sơ giải quyết sai sót, trễ hẹn	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Tài nguyên Môi trường; UBND cấp huyện; UBND cấp xã.	Thường xuyên	Báo cáo tỷ lệ hồ sơ giải quyết; danh sách TTHC được giải quyết	
VI	Chỉ số nội dung 6: Cung ứng dịch vụ công						
1	Tăng cường chính sách bảo hiểm y	Theo Quyết định của	Bảo hiểm xã	Các sở, ban, ngành;	Thường xuyên	Báo cáo kết quả	

	tế để góp phần tăng tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế	Thủ tướng Chính phủ và của UBND tỉnh	hội tỉnh	UBND cấp huyện, cấp xã		hàng quý, 6 tháng, năm	
2	Thường xuyên rà soát, chỉnh sửa, bổ sung, xây dựng và thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức trong ngành y tế	Theo quy định của Bộ Y Tế	Sở Y tế	Bệnh viện tuyến tỉnh; Trung tâm y tế các huyện, thị xã, thành phố	Thường xuyên	Báo cáo kết quả hàng quý, 6 tháng, năm	
3	Kịp thời tiếp nhận, xử lý, phản ánh của người dân đối với sự phục vụ của cán bộ, công chức, viên chức tại các bệnh viện công lập tuyến tỉnh, tuyến huyện	Theo quy định của Bộ Y Tế	Sở Y tế	Bệnh viện tuyến tỉnh; Trung tâm y tế các huyện, thị xã, thành phố.	Thường xuyên	Báo cáo kết quả hàng quý, 6 tháng, năm	
4	Tổ chức các đoàn thanh tra, kiểm tra về tình trạng dạy thêm, học thêm; các khoản thu, chi, phí, lệ phí, các loại quỹ tại các trường tiểu học công lập	Ít nhất 01 đợt/năm	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên	Báo cáo kết quả thực hiện	
5	Tham mưu các giải pháp nâng cấp lưới điện nhằm bảo đảm cung cấp điện phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và điện phục vụ sinh hoạt của người dân trên địa bàn tỉnh	Các giải pháp được triển khai thực hiện	Sở Công Thương	Công ty Điện lực Lào Cai	Thường xuyên	Báo cáo kết quả hàng quý, 6 tháng, năm	
6	Nâng cao chất lượng cơ sở hạ tầng giao thông	Theo chỉ tiêu và lộ trình giao thông của tỉnh	Sở Giao thông Vận tải - Xây dựng	UBND cấp huyện	Theo kế hoạch phát triển KT - XH của tỉnh; kế hoạch/Chương trình nông thôn mới	Kế hoạch thực hiện; Báo cáo kết quả hàng quý, 6 tháng, năm	
7	Nâng cao chất lượng cơ sở hạ tầng đô thị	Theo chỉ tiêu và hạ tầng; lộ trình thực hiện	Sở Giao thông Vận tải - Xây dựng	UBND cấp huyện	Thường xuyên	Báo cáo kết quả thực hiện	
8	Thực hiện tốt các Chương trình mục tiêu quốc gia về phòng, chống tội phạm; phòng chống ma túy;	Theo chương trình, mục tiêu quốc gia	Công an tỉnh	Công an huyện; công an xã	Thường xuyên	Báo cáo kết quả hàng quý, 6 tháng, năm	

	quan tâm xây dựng, củng cố các nòng cốt làm công tác bảo đảm an ninh trật tự ở cơ sở; phát huy hiệu quả các mô hình bảo vệ an ninh trật tự ở khu dân cư, không để phát sinh điểm nóng về an ninh trật tự tại địa phương						
VII	Chỉ số nội dung 7: Quản trị môi trường						
1	Thực hiện thu gom và xử lý rác thải sinh hoạt theo quy định	Trên 90% lượng rác thải ra môi trường được thu gom, xử lý	Sở Tài nguyên và Môi trường	UBND cấp huyện	Thường xuyên	Báo cáo kết quả hàng quý, 6 tháng, năm	
2	Mở rộng hệ thống cung cấp nước sạch để phục vụ nhân dân theo Chương trình mục tiêu quốc gia về nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn	Theo Chương trình mở rộng quy mô vệ sinh và nước sạch nông thôn	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên	Báo cáo kết quả hàng quý, 6 tháng, năm	
VIII	Chỉ số nội dung 8: Quản trị điện tử						
1	Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong hoạt động, quản lý điều hành của các cơ quan nhà nước, hoàn thiện các mục tiêu xây dựng Chính quyền điện tử	Theo các Đề án, Kế hoạch, Chương trình về xây dựng chính quyền điện tử; chuyển đổi số	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thường xuyên	Báo cáo kết quả hàng quý, 6 tháng, năm	
2	Thực hiện có hiệu quả dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4	Tỷ lệ hồ sơ TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 3, 4 có phát sinh hồ sơ đạt từ 35%-40% trở lên	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện, cấp xã	Thường xuyên	Báo cáo định kỳ	
3	Đồng bộ hóa, tích hợp TTHC lên cổng dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công của tỉnh	- Các TTHC được tích hợp; - 100% TTHC dịch vụ công trực tuyến	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; UBND cấp huyện	Thường xuyên	Kế hoạch thực hiện; báo cáo kết quả	

		mức độ 3, 4 được tích hợp.					
4	Thực hiện công tác tuyên truyền về cải cách TTHC; Xây dựng video hướng dẫn quy trình thực hiện TTHC; tuyên truyền bằng pano, áp phích..., hướng dẫn giải quyết hồ sơ TTHC trực tuyến mức độ 3, 4	Kế hoạch thực hiện	Sở Thông tin Truyền thông	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện	Thường xuyên	Báo cáo kết quả	

